

BẢN TIN THUẾ THÁNG 01/2025

1. V/v chính sách thuế thu nhập cá nhân- Cục Thuế tỉnh Phú Yên

Chi tiết công văn xem [tại đây](#)

Tổng cục thuế đã ban hành Công văn số 194/TCT-DNNCN ngày 14/01/2025

Câu hỏi:

Cách xác định giá trị sổ sách kế toán của phần vốn góp trong công ty trách nhiệm hữu hạn để làm căn cứ tính thuế thu nhập cá nhân?

Căn cứ luật:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 16 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013;

Căn cứ Mục 18 và 29 Chuẩn mực số 01 Chuẩn mực chung kế toán ban hành và công bố theo Quyết định số 165/2002/QĐ-BTC ngày 31/12/2002 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Khoản 27 và 34 Điều 4 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020

Kết luận:

Thu nhập để tính thuế TNCN đối với thu nhập từ thừa kế phần vốn góp trong Công ty TNHH (hai thành viên trở lên) được xác định căn cứ vào giá trị sổ sách kế toán trên Bảng cân đối kế toán của công ty tại thời điểm lập Bảng cân đối kế toán gần nhất theo quy định của pháp luật về kế toán trước thời điểm đăng ký quyền sở hữu phần vốn. Giá trị sổ sách kế toán trên Bảng cân đối kế toán của Công ty được xác định trên chênh lệch giữa tổng tài sản trừ đi nợ phải trả, bằng cách lấy các mã số phản ánh tài sản trên Bảng cân đối kế toán trừ đi mã số phản ánh nợ phải trả trên bảng cân đối kế toán (Mã số 100 + Mã số 200 - Mã số 300)

2. V/v chính sách thuế đối với nhà thầu nước ngoài.- Công ty TNHH công nghệ vật liệu mới Thiên Lam

Chi tiết công văn xem [tại đây](#)

Cục thuế tỉnh Yên Bái đã ban hành Công văn 202 /CTYBA-TTHT ngày 15/01/2025

Câu hỏi:

Công ty nước ngoài cung cấp các dịch vụ lao động cho Công ty tại Việt Nam có phải chịu thuế nhà thầu không?

Căn cứ luật:

Căn cứ Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/8/2014 của Bộ Tài chính

Căn cứ khoản 2 Điều 4 Thông tư số 105/2020/TT-BTC ngày 03/12/2020 của Bộ Tài chính

Kết luận:

Trường hợp Công ty TNHH hợp nhất quốc tế GMD (GMD international inc., Limited) là công ty nước ngoài không đáp ứng được một trong các điều kiện nêu tại Điều 8 Mục 2 Chương II Thông tư số 103/2014/TT-BTC cung cấp các dịch vụ lao động cho Công ty TNHH công nghệ vật liệu mới Thiên Lam thì Công ty TNHH công nghệ vật liệu mới Thiên Lam có trách nhiệm khấu trừ và nộp thuế thay thuế cho Công ty TNHH hợp nhất quốc tế GMD (GMD international inc., Limited) theo hướng dẫn tại Điều 12, Điều 13 Thông tư số 103/2014/TT-BTC.

3. V/v chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp- Cục Thuế tỉnh Sóc Trăng Công ty Cổ phần Bê tông Hà Thanh

Chi tiết công văn xem [tại đây](#)

Tổng cục thuế đã ban hành Công văn số 330/TCT-CS ngày 21/01/2025

Câu hỏi:

Ưu đãi đầu tư đối với nhà đầu tư thứ cấp trong Khu công nghiệp?

Căn cứ luật:

Căn cứ Khoản 1 Điều 15 Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 quy định hình thức và đối tượng áp dụng ưu đãi đầu tư

Căn cứ Khoản 6 Điều 1 Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01/10/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ

Căn cứ Điều 15 và Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) và Thông tư số

96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNDN sửa đổi bổ sung Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014

Căn cứ Khoản 3 Điều 19 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP

Căn cứ khoản 3 Điều 18 Luật thuế TNDN số 32/2013/QH13 (sửa đổi, bổ sung Luật thuế TNDN số 14/2008/QH12)

Căn cứ Điều 13 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ

Kết luận:

Pháp luật về thuế TNDN hiện nay không quy định ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư tại Khu công nghiệp theo mức áp dụng đối với dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn. Khu công nghiệp Trần Đề nằm tại huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng nếu được xác định là địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 218/2013/NĐ-CP và Nghị định số 31/2020/NĐ-CP ngày 26/3/2021 hướng dẫn về Luật Đầu tư. Theo đó, theo quy định tại Khoản 3 Điều 19 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP: “Trong cùng một thời gian, nếu doanh nghiệp được hưởng nhiều mức ưu đãi thuế khác nhau đối với cùng một khoản thu nhập thì doanh nghiệp được lựa chọn áp dụng mức ưu đãi thuế có lợi nhất”, Công ty được quyền lựa chọn áp dụng mức ưu đãi có lợi nhất đối với thu nhập từ dự án đầu tư tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nếu thực tế đáp ứng các điều kiện ưu đãi đầu tư. Trường hợp Công ty có thu nhập từ dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp thuộc thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ thì không được hưởng ưu đãi thuế TNDN

4. V /v khai bổ sung hồ sơ khai thuế đối với hóa đơn đầu vào bị bỏ sót- Công ty Cổ phần Draexlmaier Automotive Việt Nam

Chi tiết công văn xem [tại đây](#)

Tổng cục thuế đã ban hành Công văn số 331/TCT-CS ngày 21/01/2025

Câu hỏi:

Kê khai bổ sung thuế GTGT đầu vào của các hóa đơn bỏ sót?

Căn cứ luật:

Căn cứ Điều 9 Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 quy định về thời hiệu khiếu nại;

Căn cứ điểm đ khoản 6 Điều 1 Luật số 31/2013/QH13 quy định về khấu trừ thuế GTGT đầu vào;

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 quy định về khai bổ sung hồ sơ khai thuế;

Căn cứ khoản 4 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hồ sơ khai bổ sung hồ sơ khai thuế;

Căn cứ khoản 1 Điều 9 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định về khấu trừ thuế GTGT đầu vào;

Căn cứ khoản 8 Điều 14 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn nguyên tắc khấu trừ thuế GTGT đầu vào.

Kết luận:

Theo hồ sơ, Công ty Cổ phần Draexlmaier Automotive Việt Nam kê khai sai kỳ đối với hóa đơn đầu vào bị bỏ sót phát sinh tháng 5, tháng 7, tháng 8 năm 2021 (tháng đã được kiểm tra trước hoàn thuế) vào tờ khai thuế GTGT kỳ tính thuế tháng 9 năm 2021 (ngày 20/10/2021), sau khi Cục Thuế tỉnh Quảng Nam đã công bố quyết định kiểm tra trước hoàn thuế của kỳ tính thuế tháng 8/2021 (ngày 24/9/2021). Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp người nộp thuế phát hiện hóa đơn GTGT hàng hóa, dịch vụ mua vào bị bỏ sót thì thực hiện theo quy định tại điểm đ khoản 6 Điều 1 Luật số 31/2013/QH13 và Điều 47 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14.

Lưu ý:

Các thông tin được trình bày trong tài liệu này đều là thông tin chung và không nhằm mục đích cung cấp, hướng dẫn hoặc tư vấn cho bất kỳ một trường hợp cụ thể nào là tổ chức hay cá nhân. TKT tuy đã cố gắng những thông tin này còn chính xác và phù hợp lúc người đọc nhận được bản tin hoặc sẽ duy trì tính chính xác này trong tương lai. Bất cứ Quý Khách nào cũng không nên đưa quyết định dựa trên những thông tin trong tài liệu này nếu không có sự tư vấn phù hợp từ các chuyên gia sau khi xem xét từng tình huống cụ thể.